

Đơn vị:.....

Mẫu số S04a3-DN

Địa chỉ:.....

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC

Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

NHẬT KÝ CHỨNG TỪ SỐ 3

Ghi Có Tài khoản 113 - Tiền đang chuyển

Tháng năm

Số dư đầu tháng:

Số TT	Chứng từ		Diễn giải	Ghi Có Tài khoản 113, ghi Nợ các tài khoản															Cộng Có TK 113
	Số hiệu	Ngày, tháng		112	133	151	152	153	156	...	...	331	333	341	...	...	...	...	
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
			Cộng																

Cộng số phát sinh bên Nợ theo chứng từ gốc.....

Số dư cuối tháng:

Đã ghi Sổ Cái ngày ... tháng ... năm.....

Ngày..... tháng..... năm

Người ghi sổ

(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng

(Ký, họ tên)

Giám đốc

(Ký, họ tên, đóng dấu)

(1.3) Nhật ký - Chứng từ số 3 (Mẫu số S04a3-DN)

Dùng để phản ánh số phát sinh bên Có TK 113 “Tiền đang chuyển” đối ứng Nợ với các tài khoản có liên quan. Kết cấu và phương pháp ghi sổ: NKCT số 3 gồm có các cột số thứ tự, số hiệu, ngày tháng của Chứng từ ghi sổ, diễn giải nội dung nghiệp vụ ghi sổ, các cột phản ánh số phát sinh bên Có TK 113 đối ứng Nợ với các tài khoản có liên quan và cột cộng Có TK 113. Cơ sở để ghi vào NKCT số 3:

- + Đầu tháng khi mở NKCT số 3 phải căn cứ vào NKCT số 3 tháng trước để ghi vào dòng số dư đầu tháng TK 113.
- + Phân ghi Có TK 113, căn cứ vào giấy báo Có của Ngân hàng để ghi.

Cuối tháng hoặc cuối quý, khoá sổ NKCT số 3, xác định tổng số phát sinh Có của TK 113 đối ứng Nợ các tài khoản liên quan và lấy số tổng cộng của NKCT số 3 để ghi Sổ Cái (Có TK 113, Nợ các tài khoản).